TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **188/**2023/QĐST- HNGĐ	*TP. Tuyên quang, ngày 19 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 141/2023/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị Tr**, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Số nhà X, tổ X, phường X, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã X, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Anh **Trần Việt L**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số nhà X, tổ X, phường X, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Uỷ ban Th- ờng vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Tr và anh Trần Việt L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Giao con chung là Trần Diệp Thiên Thư, sinh ngày 07/5/2016 cho chị Phạm Thị Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Giao con chung là Trần Hậu Thiên Phúc, sinh ngày 06/10/2020 cho anh Trần Việt L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và có quyền nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được càn trờ.

- *Về tài sản chung:* Chị Phạm Thị Tr và anh Trần Việt L xác nhận không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về vay nợ chung:* Chị Phạm Thị Tr và anh Trần Việt L không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Phạm Thị Trang tự nguyện nhận nộp toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn số tiền là 150.000đ *(Một trăm năm m- ơi nghìn đồng),* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2021/0000827 ngày 17 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả lại cho chị Phạm Thị Tr số tiền chênh lệch là 150.000đ *(Một trăm năm m- ơi nghìn đồng).* Chị Trang đã nộp đủ án phí của vụ án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP.Tuyên Quang (02 bản);
- Chi cục THADS TP.Tuyên Quang (để TH);
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND p.Tân Quang, TP.Tuyên Quang (để biết)
- Lưu hồ sơ VA+ TA

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà